

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VIỆT NAM**

CHU THỊ HỒNG NHUNG

**GIÁO DỤC LÒNG NHÂN ÁI CHO TRẺ 5-6 TUỔI
QUA TRẢI NGHIỆM Ở TRƯỜNG MẦM NON**

Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử giáo dục

Mã số: 62 14 01 02

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

HÀ NỘI, NĂM 2017

Công trình được hoàn thành tại: Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Hoàng Thị Phương

TS. Trần Thị Tố Oanh

Phản biện 1: GS.TS. Nguyễn Thị Hoàng Yến - Học viện Quản lý Giáo dục

Phản biện 2: PGS.TS. Ngô Công Hoàn - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Phản biện 3: PGS.TS. Trần Thị Bích Trà - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Viện họp tại Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 101 Trần Hưng Đạo, Hà Nội.

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia
- Thư viện Viện Khoa học giáo dục Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Lòng nhân ái (LNA) hay tình yêu thương con người, là truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Vì vậy, giáo dục (GD) LNA, bồi dưỡng nhân cách cho con người đặc biệt là thế hệ trẻ đang được quan tâm hơn bao giờ hết.

Giáo dục LNA giúp trẻ nhận thức được cái tốt, cái xấu, cái thiện, các ác, có thái độ và hành vi biết quan tâm, yêu thương giúp đỡ mọi người. Đối với trẻ 5-6 tuổi GD LNA đặc biệt quan trọng giúp trẻ chuẩn bị vào lớp 1.

Ở trường mầm non (MN), GD qua trải nghiệm tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tiếp xúc với cuộc sống thực, được tiếp xúc với môi trường xung quanh (MTXQ) và phát triển cảm xúc, khai thác và làm giàu thêm vốn kinh nghiệm của trẻ. Đồng thời GD qua trải nghiệm giúp trẻ tích cực, chủ động, độc lập thể hiện bản thân, thể hiện những thái độ và cách cư xử đúng đắn trong các mối quan hệ.

Trong thực tế hiện nay, việc GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi theo hướng phát huy tính tích cực của trẻ, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Ở trường MN, giáo viên (GV) còn gặp khó khăn khi tổ chức hoạt động GD LNA cho trẻ MN, chưa biết khai thác thế mạnh của hoạt động của trẻ ở trường MN, chưa chú ý đúng mức đến giáo dục xúc cảm, tình cảm và hành vi nhân ái cho trẻ.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và thực tiễn về GD LNA qua trải nghiệm, xây dựng các hoạt động GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN nhằm phát triển LNA cho trẻ đáp ứng mục tiêu giáo dục trẻ giai đoạn hiện nay.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu: Quá trình giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non.

3.2. Đối tượng nghiên cứu: Cách thức thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non.

4. Giả thuyết khoa học

Nếu hoạt động giáo dục LNA của trẻ 5-6 tuổi ở trường MN được xây dựng và thực hiện theo các yêu cầu, nguyên tắc và quy trình của GD trải nghiệm và giáo dục giá trị, phù hợp với đặc điểm phát triển cá nhân trẻ với các điều kiện môi trường thuận lợi, đảm bảo cho trẻ được tích cực trải nghiệm, quan sát, chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ, rút ra bài học kinh nghiệm, điều chỉnh, rèn luyện hành vi nhân ái thường xuyên thì sẽ tác động tích cực đến kết quả giáo dục LNA của trẻ.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Nghiên cứu cơ sở lí luận của việc GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non.

5.2. Xác định thực trạng GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non.

5.3. Xây dựng các hoạt động GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non.

5.4. Thực nghiệm các hoạt động GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm đã đề xuất nhằm đánh giá tính khả thi và tính hiệu quả của các hoạt động và tính đúng đắn của giả thuyết khoa học.

6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

6.1. Cách tiếp cận: Cách tiếp cận lịch sử, xã hội; Cách tiếp cận hoạt động; Tiếp cận tương tác; Tiếp cận giá trị

6.2. Phương pháp nghiên cứu

6.2.1. *Các phương pháp nghiên cứu lý luận:* Phân tích lịch sử - logic, so sánh, khái quát hóa lý luận.

6.2.2. *Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn:* Phương pháp quan sát; phương pháp điều tra; phương pháp tổng kết kinh nghiệm giáo dục; Phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động và giao tiếp của trẻ, của giáo viên; Phương pháp thực nghiệm sư phạm

6.2.3. *Các phương pháp nghiên cứu bổ trợ:* Phương pháp thống kê toán học và phương pháp chuyên gia

7. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

7.1. Giới hạn nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu việc giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi được giới hạn trong lĩnh vực quan hệ với bạn bè và mọi người xung quanh ở trường mầm non tập trung chủ yếu ở các giá trị: đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ.

7.2. Giới hạn khách thể khảo sát

Giáo viên mầm non: 220 giáo viên mầm non tại 7 trường MN trên địa bàn Hà Nội; Trẻ mầm non: 60 trẻ 5-6 tuổi tại hai trường mầm non Long Biên và trường MN X20 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Ban giám hiệu của 7 trường mầm non trên địa bàn thành phố Hà Nội.

7.3. Về địa điểm, thời gian nghiên cứu thực nghiệm

Thực nghiệm sư phạm được tiến hành ở thành phố Hà Nội tại hai trường mầm non (Trường mầm non Cổ Bi huyện Gia Lâm, trường mầm non Hoa Hồng quận Đống Đa). Thời gian thực nghiệm từ tháng 10 năm 2014 đến tháng 6 năm 2015. Thực nghiệm tập trung vào 4 giá trị cơ bản: Đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ.

8. Những luận điểm bảo vệ

8.1. LNA là một giá trị thể hiện cấu trúc ba thành phần: kiến thức, thái độ và hành vi. Giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi có kết quả khi dựa vào tiếp cận giá trị, mô hình giáo dục qua trải nghiệm và tác động đồng bộ đến cả kiến thức, thái độ và hành vi của trẻ.

8.2. Giáo dục LNA qua trải nghiệm phù hợp với trẻ 5-6 tuổi và đem lại hiệu quả giáo dục cao. Trẻ có nhiều cơ hội được thực hành, luyện tập thể hiện hành vi nhân ái với bạn và mọi người xung quanh.

8.3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi cần được tiến hành theo các bước như sau: Trải nghiệm; Chia sẻ cảm xúc suy nghĩ, phản hồi kinh nghiệm; Đúc kết kinh nghiệm hình thành KN; Tích cực vận dụng KN vào thực tiễn.

9. Những đóng góp mới của luận án

9.1. Hệ thống hóa và làm phong phú hơn về mặt lý luận các vấn đề GD LNA, GD qua trải nghiệm, giáo dục LNA qua trải nghiệm cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non.

9.2. Phát hiện một số vấn đề trong thực trạng GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm tại các trường MN hiện nay, vấn đề GD LNA trong Chương trình GDMN, thực trạng GD LNA qua trải nghiệm, thực trạng mức độ hình thành LNA của trẻ 5-6 tuổi.

9.3. Xây dựng được các hoạt động GD LNA theo hướng dựa vào cuộc sống thực và sử dụng cuộc sống thực để GD trẻ, tăng cường thực hành, trải nghiệm hành vi thể hiện LNA, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được phối hợp, hợp tác với bạn và người lớn xung quanh. Đặc biệt cần chú ý đến đặc điểm đặc trưng của lứa tuổi và sự khác biệt của mỗi trẻ để tiến hành các hoạt động đạt hiệu quả.

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC LÒNG NHÂN ÁI CHO TRẺ 5-6 TUỔI QUA TRẢI NGHIỆM Ở TRƯỜNG MẦM NON

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Nghiên cứu về giáo dục lòng nhân ái

LNA là một vấn đề được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu. LNA được xem xét ở nhiều khía cạnh khác nhau, là tình yêu thương, là một phẩm chất đạo đức, là giá trị, là năng lực của cá nhân. LNA có cấu trúc ba mặt: nhận thức, tình cảm và những hành vi. Tuy nhiên các nghiên cứu còn chưa chỉ ra rõ GD LNA như là GD giá trị, chưa xác định các cấu trúc cụ thể của LNA, các biểu hiện của LNA trong cuộc sống hàng ngày và cách thức lựa chọn, sử dụng các phương pháp và hình thức GD một cách phù hợp với đặc điểm của trẻ ở mỗi giai đoạn phát triển của trẻ để đạt được hiệu quả của nó.

1.1.2. Nghiên cứu về giáo dục qua trải nghiệm

Giáo dục qua trải nghiệm được nhiều nhà khoa học L.S.Vygotsky, J.Piaget, C. Rogers, Kurt Lewin, John Dewey, Steiner, Kolb...đi sâu nghiên cứu. Các tác giả đã đề cao vai trò của kinh nghiệm, mối quan hệ giữa kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm trong giáo dục. Các nghiên cứu về giáo dục trải nghiệm chỉ ra các mô hình học tập dựa vào trải nghiệm qua các giai đoạn và đó là quá trình liên tục phát triển. Tuy nhiên, các nghiên cứu về giáo dục dựa vào trải nghiệm còn chưa chỉ rõ việc vận dụng mô hình dựa vào trải nghiệm dành cho trẻ mẫu giáo cũng như những phương pháp cụ thể để hỗ trợ cho quá trình trải nghiệm được diễn ra hiệu quả hơn.

1.1.3. Nghiên cứu về giáo dục lòng nhân ái qua trải nghiệm

Theo Lê Minh Thuận, Nguyễn Ánh Tuyết, Ngô Công Hoàn, Nguyễn Thị Hoàng Yến..., khẳng định việc hình thành phẩm chất đạo đức mà cụ thể là LNA cần phải cho trẻ thực hành, luyện tập thường xuyên, hàng ngày qua những hoạt động như: trong hoạt động vui chơi mà trung tâm là trò chơi đóng vai theo chủ đề;

qua các hoạt động ngoài trời như Lưu Thu Thủy, Vũ Minh Tuấn ...; qua hoạt động thực trong cuộc sống như Đặng Thành Hưng, Nguyễn Công Khanh Tuy nhiên những nghiên cứu này chỉ đưa ra quá trình thực hành, luyện tập của trẻ theo từng lĩnh vực hoạt động riêng lẻ mà chưa đi sâu nghiên cứu dưới góc độ giáo dục dựa vào trải nghiệm. Đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục mầm non thì vấn đề này chưa được đi sâu nghiên cứu và làm rõ.

Từ các nghiên cứu cho thấy các vấn đề: 1) Quan niệm về lòng nhân ái là một khái niệm rộng và được xem xét ở nhiều khía cạnh khác nhau. Các tác giả chưa khai thác và làm rõ nội hàm của khái niệm LNA theo tiếp cận giá trị bao gồm ba yếu tố: nhận thức, thái độ và hành vi; 2) Vấn đề giáo dục qua trải nghiệm đã bước đầu được quan tâm. Tuy nhiên còn ít những nghiên cứu chỉ rõ cách thức tổ chức và quá trình vận dụng nội dung, phương pháp và hình thức cụ thể để đạt mục tiêu giáo dục cho trẻ 5-6 tuổi; Đã có một số nghiên cứu về mô hình giáo dục qua trải nghiệm, tuy nhiên chưa có nghiên cứu một cách hệ thống, đầy đủ và sâu sắc về tổ chức các trải nghiệm để giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi đạt hiệu quả.

1.2. Lý luận về lòng nhân ái của trẻ 5-6 tuổi

1.2.1. Khái niệm lòng nhân ái

LNA là giá trị nhân văn, là tình thương yêu của con người, thể hiện sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, bảo vệ và khoan dung đối với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh không chỉ bằng nhận thức mà còn bằng thái độ, hành vi tích cực của họ

1.2.2. Các yếu tố cấu thành lòng nhân ái

LNA là một trong những giá trị nhân cách quan trọng của con người nói chung, của người Việt Nam nói riêng bao gồm nhận thức, tình cảm và hành vi.

Yếu tố tình cảm: Là sự hứng thú, vui thích khi thể hiện LNA với bản thân và mọi người xung quanh. Từ đó biết thể hiện xúc cảm, tình cảm ra bên ngoài qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ phù hợp với tình huống và hoàn cảnh.

Yếu tố nhận thức: Là hiểu biết của con người về LNA, biết được nhân ái là phải quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, tha thứ và bảo vệ bản thân, mọi người, sự vật xung quanh. nhận biết được các hành vi/xúc cảm nhân ái- nhận xét các biểu hiện nhân ái/; Nhận thức các tình huống/hoàn cảnh cần đồng cảm.....

Yếu tố hành vi: Là những hành động nhân ái ra bên ngoài bằng ngôn ngữ và những hành vi phi ngôn ngữ (cử chỉ, điệu bộ, nét mặt...) trong mối quan hệ với bản thân và mọi người, với sự vật xung quanh. Đó là những hành động thể hiện sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, bảo vệ và khoan dung. Hành vi nhân ái của con người đối với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh được thể hiện bằng hành động cụ thể dựa trên thông nhất giữa nhận thức đúng đắn và tình cảm tích cực của con người trong các tình huống cụ thể của cuộc sống .

Các yếu tố cấu thành LNA có liên quan mật thiết với nhau: Yếu tố TÌNH CẢM đóng vai trò chủ đạo, Yếu tố NHẬN THỨC đảm bảo nội dung, Yếu tố

HÀNH VI giữ vai trò điều chỉnh và kiểm tra. Trong thực tế cuộc sống, các yếu tố cấu thành LNA không tồn tại riêng biệt, rời rạc mà gắn kết, thống nhất với nhau, tạo thành một kết cấu vững chắc, thể hiện năng lực thực sự của con người trong ứng xử với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh.

1.2.3. Đặc điểm tâm lý xã hội và đặc điểm lòng nhân ái của trẻ 5-6 tuổi

1.2.3.1. Các đặc điểm tâm lý – xã hội của trẻ 5-6 tuổi

Sự phát triển tâm lý của trẻ trong lứa tuổi MN có những đặc trưng riêng của từng lứa tuổi với sự thay đổi khá rõ nét về tư duy, ngôn ngữ, tình cảm, hành vi...qua các giai đoạn khác nhau. Sự phát triển này đã tạo cơ sở cho sự hình thành lòng nhân ái của trẻ ở tuổi MN.

1.2.3.2. Đặc điểm lòng nhân ái của trẻ 5-6 tuổi

Trẻ ở độ tuổi này thường phục tùng qui tắc hành vi một cách cứng nhắc và bắt đầu có khả năng nhân nhượng đi từ thực hiện hành vi xuất phát từ lợi ích cá nhân đến việc biết quan tâm đến quyền lợi của người khác. Khả năng lập luận về LNA được hình thành, trẻ bắt đầu hiểu được ý nghĩa xã hội của các qui tắc hành vi (Kollberg). Tuy nhiên nhận thức về LNA của trẻ còn mang đậm màu sắc chủ quan, phụ thuộc vào tình huống cụ thể. Nhiều khi trẻ chưa hiểu được ý nghĩa sâu xa của những việc làm tốt mà chỉ nghĩ đúng là làm.

Xúc cảm có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành động của trẻ với mọi người xung quanh. Trẻ yêu thích đối tượng nào, con người nào thì trẻ sẽ thích tìm hiểu đối tượng đó và hành động vì đối tượng đó. Trẻ có thể nhận biết được cảm xúc của bản thân và người khác. Tình cảm của trẻ phát triển rất mạnh mẽ đặc biệt là tính đồng cảm và tính dễ xúc động đối với con người và cảnh vật xung quanh tuy nhiên còn mang tính bột phát, mang tính bất chước. Trẻ bộc lộ cảm xúc theo các cách khác nhau tùy vào đặc điểm riêng từng trẻ. Trẻ đã bắt đầu có khả năng điều khiển được xúc cảm.

Phần lớn hành vi trẻ mang tính bất chước, chưa có ý thức trong việc thể hiện hành vi. Trẻ cũng chưa hiểu rõ ý nghĩa xã hội của hành vi nên thường thực hiện hành vi xuất phát từ động cơ bên ngoài (muốn được cô khen, được các bạn để ý, muốn chỉ huy bạn...) chứ chưa do động cơ bên trong (thực sự thương bạn, đồng cảm với bạn...). Dần dần hành động của trẻ ngày càng phù hợp hơn với mục đích, trẻ tự tin, tự giác hơn, muốn được khẳng định như người lớn hơn. Trẻ đã biết tự điều chỉnh hành vi của mình để phục tùng một nhiệm vụ nào đó hay khắc phục khó khăn. Khả năng đánh giá, tự đánh giá hành vi của trẻ ngày càng tốt hơn. Tuy nhiên những đánh giá của trẻ thường mang tính chủ quan và thường dựa vào sự nhận xét của người lớn xung quanh.

1.2.3.3. Các tiêu chí và biểu hiện lòng nhân ái của trẻ 5-6 tuổi

Dựa trên khái niệm, cấu trúc và đặc điểm tâm sinh lý và đặc điểm LNA của trẻ 5-6 tuổi, chúng tôi xác định các tiêu chí của LNA bao gồm nhận thức, tình cảm, hành vi với 6 biểu hiện cụ thể được thể hiện ở bảng dưới đây:

Tiêu	Các biểu hiện
------	---------------

chí	Nhận thức	Tình cảm	Hành vi
1. Đồng cảm	- Biết được cảm xúc và tâm trạng của người khác; Biết được cần chia sẻ với người khác khi người đó vui, buồn, tức giận...	- Thể hiện cảm xúc phù hợp với tâm trạng của bạn khi bạn buồn (lo lắng, buồn...) hoặc vui (vui vẻ, cười, phấn khởi, thích thú...)	- Gân bạn, ôm bạn, cầm tay bạn khi bạn buồn; Reo lên, phấn khởi bạn khi bạn vui.
2. Quan tâm	- Biết cần phải chú ý đến sức khỏe, diện mạo, tâm trạng của bản thân và mọi người xung quanh; Biết được điểm khác biệt của bản thân và những người xung quanh về sức khỏe, diện mạo, sở thích	- Hứng thú, mong muốn tìm hiểu về sức khỏe, sở thích và những điểm khác biệt của bản thân và những người xung quanh	- Chăm sóc sức khỏe, diện mạo bên ngoài của bản thân; Nhận thấy sự thay đổi sức khỏe, diện mạo, tâm trạng của mọi người xung quanh
3. Chia sẻ	- Nêu được các tình huống cụ thể người khác cần sự chia sẻ, cách thức và hình thức, khả năng chia sẻ của bản thân với người khác; Biết tại sao phải chia sẻ (chia sẻ niềm vui, nỗi buồn, đồ dùng, đồ chơi, ý tưởng, kinh nghiệm với bạn).	- Trẻ vui vẻ, thoải mái khi làm người khác vui như: nhường đồ chơi cho bạn, góp ý kiến, đưa ra ý tưởng...; Thích nghe người khác nói về suy nghĩ, tình cảm và thích nói về tình cảm, suy nghĩ, kinh nghiệm của bản thân.	- Nhường bạn đồ dùng, đồ chơi, chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ, ý tưởng, kinh nghiệm với bạn và mọi người; Dễ dàng bạn khi bạn khóc, an ủi, động viên bạn khi bạn buồn; chúc mừng bạn ngày sinh nhật, ngày lễ tết hay khi bạn đã cố gắng làm việc tốt, bạn có niềm vui.
4. Giúp đỡ	- Biết cần phải hỗ trợ bạn hoặc mọi người xung quanh khi họ gặp khó khăn hoặc họ yêu cầu giúp đỡ; Nêu được tình huống, cách thức hỗ trợ giúp đỡ bạn bè và người xung quanh phù hợp với khả năng của trẻ.	- Vui mừng, thích thú khi hỗ trợ bạn và mọi người xung quanh; Cảm thấy thoải mái, vui khi giúp người khác.	- Động viên, khích lệ bạn khi bạn thực hiện yêu cầu của cô, khi bạn không tự tin; Thăm và hỗ trợ khi bạn ốm; Tự nguyện nhặt những đồ vật trẻ khác hoặc người khác đánh rơi. Làm giúp, hỗ trợ khi bạn và mọi người yêu cầu hoặc gặp khó khăn.
5. Bảo vệ	- Biết cần phải tự vệ hoặc giúp người khác chống lại mọi sự xâm hại, phản đối những hành động không đúng; Nêu các tình huống và cách thức bảo vệ bản thân và mọi người, cách tìm kiếm sự hỗ trợ từ người	- Tích cực chống lại những hành động không đúng, kiên quyết phản đối hành động không đúng.	- Cố gắng can ngăn khi có tranh cãi; Phê phán những hành động không đúng; Bên vực hành động đúng, tốt bằng lý lẽ và hành động phù hợp với khả năng.

	khác.		
6. Khoan dung	- Biết khoan dung là tha thứ cho bản thân và mọi người xung quanh.; Nêu được các tình huống và cách thể hiện sự tha thứ.	- Vui vẻ, thoải mái khi bản thân, bạn và mọi người xung quanh mắc lỗi nhưng biết sửa lỗi; Không bực tức, tẩy chay bạn và mọi người khi họ chưa biết sửa lỗi.	-Tha thứ cho bạn khi bạn biết lỗi như khi bị bạn đẩy ngã, không nổi cáu, không gây gổ với bạn; Bỏ qua, không nhắc lại khi bản thân, bạn và mọi người xung quanh mắc lỗi nhưng biết sửa lỗi.

1.3. Giáo dục qua trải nghiệm

1.3.1. Khái niệm giáo dục qua trải nghiệm

1.3.1.1. Khái niệm trải nghiệm

Trải nghiệm là quá trình cá nhân tiếp xúc trực tiếp với sự vật, hiện tượng trong môi trường và vận dụng vốn kinh nghiệm, các giác quan để quan sát, tương tác, cảm nhận về nó tạo thành kinh nghiệm mới cho họ.

Trải nghiệm có thể diễn ra dựa trên vốn kinh nghiệm của cá nhân về sự vật, hiện tượng, cũng có thể do người lớn tự tạo ra trong tình huống giả định hay trong cuộc sống thực của trẻ.

1.3.1.2. Khái niệm giáo dục qua trải nghiệm

Giáo dục qua trải nghiệm là tổ chức các hoạt động giáo dục, trong đó giáo viên là người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn các hoạt động để trẻ bằng vốn kinh nghiệm của cá nhân kết hợp với tiếp xúc với môi trường sống xung quanh sử dụng các giác quan, tự lực chiêm lĩnh kiến thức, hình thành thái độ và hành vi.

1.3.2. Bản chất của giáo dục qua trải nghiệm

Giáo dục là quá trình phối hợp hoạt động thống nhất giữa GV và trẻ trong đó, trẻ là chủ thể hoạt động, GV giữ vai trò là người hướng dẫn tổ chức, điều chỉnh hoạt động giúp trẻ tiếp nhận và vận dụng kiến thức đó vào thực tiễn. Giáo dục qua trải nghiệm được tiến hành dựa trên vốn kinh nghiệm của trẻ, coi trẻ làm trung tâm của quá trình giáo dục, trẻ được huy động tối đa kinh nghiệm có sẵn.

1.3.3. Mô hình giáo dục qua trải nghiệm

Mô hình này được xác định trên cơ sở quá trình học tập qua trải nghiệm của David Kolb gồm 4 giai đoạn : Trải nghiệm cụ thể; Quan sát phân tích, Hình thành khái niệm/rút ra bài học; Thử nghiệm tích cực. Mô hình giáo dục cho trẻ qua trải nghiệm là một chuỗi logic của 4 giai đoạn. Kết quả của giai đoạn trước là điểm khởi đầu, điểm tựa của giai đoạn sau. Kiến thức kinh nghiệm mới được hình thành, được đưa vào kiểm nghiệm trong tình huống mới và nó lại trở thành kinh nghiệm có sẵn, kinh nghiệm cụ thể và là khởi đầu của một chu trình giáo dục trải nghiệm mới. Khung thời gian cho mỗi giai đoạn thay đổi tùy vào đặc điểm nhận thức, kinh nghiệm của trẻ.

1.3.4. Vai trò của trải nghiệm đối với việc giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

Qua trải nghiệm, nhận thức của trẻ về LNA được phong phú, rõ ràng và chính xác hơn. Xúc cảm, thái độ, hành vi nhân ái của trẻ được thể hiện một cách tự nhiên ra bên ngoài, trẻ học được cách đặt mình vào các tình huống, hoàn cảnh khác nhau. Mặt khác trẻ buộc phải cố gắng, nỗ lực huy động vốn kiến thức, kĩ

năng đã có để giải quyết vấn đề trong các tình huống mới đặt ra. Trong quá trình trải nghiệm, *trẻ luôn ở tình huống độc lập, tự giải quyết vấn đề của cá nhân hay nhóm*, phải đối mặt với nhiều thử thách, mâu thuẫn, tự kiểm tra bản thân, cân nhắc giữa cái nên và không nên.

1.4. Giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm

1.4.1. Khái niệm giáo dục lòng nhân ái qua trải nghiệm

Giáo dục LNA cho trẻ qua trải nghiệm là quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ tiếp xúc trực tiếp với sự vật, hiện tượng, sự kiện trong thực tế nhằm lĩnh hội kiến thức, hình thành thành độ và hành vi tích cực thể hiện tình cảm yêu thương của trẻ đối với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh.

1.4.2. Mục tiêu giáo dục lòng nhân ái cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Giúp trẻ nhận biết được nhân ái là phải quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, khoan dung và bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh; Giúp trẻ hình thành sự hứng thú, vui thích khi thể hiện LNA với bản thân và mọi người xung quanh. Từ đó biết thể hiện xúc cảm, tình cảm ra bên ngoài qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ phù hợp với tình huống và hoàn cảnh; Giúp trẻ hình thành những hành động thể hiện LNA ra bên ngoài bằng ngôn ngữ và những hành vi phi ngôn ngữ (cử chỉ, điệu bộ, nét mặt...) trong mối quan hệ với bản thân và mọi người xung quanh. Đó là những hành động thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, khoan dung và bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh.

1.4.3. Nguyên tắc giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

Giáo dục LNA nói chung, giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi nói riêng cần được thực hiện dựa trên nguyên tắc giáo dục giá trị và vận dụng cho phù hợp với đặc trưng riêng của lứa tuổi, cần phải coi trọng các nguyên tắc sau: *Giáo viên cần tác động đến trẻ bằng tình cảm; Giáo dục bằng sự gương mẫu của người lớn xung quanh; Tạo ấn tượng mạnh cho trẻ trong quá trình giáo dục LNA; Giáo dục LNA cho trẻ thông qua môi trường giàu tính nhân văn.*

1.4.4. Nội dung giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

Căn cứ vào cấu trúc và đặc điểm phát triển LNA của trẻ 5-6 tuổi, nội dung giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi được xác định như sau: Giáo dục nhận thức: trẻ nhận biết những biểu hiện của LNA, cách thức thể hiện LNA, lý do cần nhân ái với bản thân và mọi người xung quanh; Giáo dục tình cảm, thái độ: Tổ thái độ phù hợp với những hành vi nhân ái và không nhân ái; Biết thể hiện xúc cảm, tình cảm phù hợp với hoàn cảnh; Giáo dục hành vi: Thể hiện hành vi nhân ái với mọi người xung quanh như đồng cảm, quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ, khoan dung, bảo vệ.

1.4.5. Phương pháp giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

Trong lý luận giáo dục trẻ MN, đã đưa ra nhiều phương pháp giáo dục đạo đức cho trẻ nói chung, giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi nói riêng. Có thể điểm qua một số phương pháp tích cực sau đây: Phương pháp động não; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp đóng vai; Phương pháp trò chơi; Phương pháp giáo dục qua dự án

1.4.6. Hình thức giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

Giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi được thực hiện theo hình thức cá nhân, theo nhóm và cả lớp ở mọi thời điểm hoạt động và trong các hoạt động giáo dục ở trường mầm non; Theo thời điểm hoạt động: Giáo dục LNA có thể tiến hành

trong mọi thời điểm trong ngày; Địa điểm tổ chức các hoạt động: GV có thể tổ chức trong lớp hoặc ngoài trời, tại địa điểm tham quan, dã ngoại...để giáo dục LNA cho trẻ.

1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục lòng nhân ái qua trải nghiệm cho trẻ 5-6 tuổi

Việc giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau. Đó là các yếu tố: Môi trường giáo dục LNA cho trẻ; Tác động giáo dục LNA cho trẻ của GV; Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường. GV cần phải phát huy thế mạnh và khắc phục hạn chế của các yếu tố này trong quá trình giáo dục.

Kết luận chương 1

1. “Lòng nhân ái là giá trị nhân văn, thể hiện sự thương yêu của con người qua nhận thức, tình cảm, thái độ và hành vi tích cực đối với mọi người và sự vật xung quanh”. LNA được thể hiện ở những nội dung cơ bản: sự cảm thông, chia sẻ, quan tâm, giúp đỡ, nhường nhịn, sẵn sàng tha thứ, mong muốn những điều tốt đẹp cho mọi người và sự vật xung quanh. LNA gồm 3 yếu tố: nhận thức; tình cảm, thái độ; hành vi.

2. Giáo dục LNA đạt hiệu quả cần tuân theo một số nguyên tắc: GD cần tác động đến trẻ bằng tình cảm, GD bằng sự gương mẫu của người lớn xung quanh, tạo ấn tượng mạnh cho trẻ trong quá trình GD LNA, GD thông qua môi trường giàu tính nhân văn.

3. Giáo dục LNA cho trẻ qua trải nghiệm là quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ tiếp xúc trực tiếp với sự vật, hiện tượng, sự kiện trong thực tế nhằm lĩnh hội kiến thức, hình thành thái độ và hành vi tích cực thể hiện tình cảm yêu thương của trẻ đối với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh.

4. Có rất nhiều các yếu tố ảnh hưởng đến việc giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi, trong đó yếu tố giáo viên có ảnh hưởng rất lớn, các yếu tố môi trường, điều kiện cơ sở vật chất...là những yếu tố cũng góp phần quan trọng trong quá trình giáo dục LNA cho trẻ ở trường mầm non.

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC LÒNG NHÂN ÁI CHO TRẺ 5-6 TUỔI QUA TRẢI NGHIỆM Ở TRƯỜNG MẦM NON

2.1. Vấn đề giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi trong Chương trình giáo dục mầm non hiện hành

2.1.1. Mục tiêu giáo dục lòng nhân ái trong Chương trình giáo dục mầm non

Mục tiêu của CTGDMN đã hướng đến sự phát triển toàn diện của trẻ trên các mặt thể chất, tình cảm, trí tuệ và thẩm mỹ hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một. Tuy nhiên mục tiêu giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi chưa được nêu cụ thể trong mục tiêu chung của CTGDMN.

2.1.2. Nội dung giáo dục lòng nhân ái trong Chương trình giáo dục mầm non

Trong CTGDMN vấn đề giáo dục LNA cho trẻ mẫu giáo là một nội dung trọng tâm trong lĩnh vực giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội. Tuy nhiên nhiều nội dung GDLNA còn chưa cụ thể và chưa đầy đủ. Vì vậy, cần phải làm rõ các vấn đề này trong quá trình GD LNA cho trẻ.

2.1.3. Phương pháp giáo dục lòng nhân ái trong chương trình giáo dục mầm non

CTGDMN sử dụng 5 nhóm phương pháp GD. Các phương pháp phù hợp với đặc điểm của trẻ, GV có thể dễ vận dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động. Tuy nhiên việc sử dụng phương pháp GDLNA cho trẻ còn những hạn chế sau: Chưa thực sự coi trải nghiệm là phương pháp, hình thức giáo dục quan trọng trong giáo dục trẻ nói chung, giáo dục LNA nói riêng; Sau khi tiến hành các hoạt động cho trẻ, GV chưa chú trọng cũng như chưa biết khai thác nội dung, quá trình hoạt động để giúp trẻ lĩnh hội kiến thức về LNA được đầy đủ, sâu sắc qua đàm thoại theo hướng chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của trẻ một cách cởi mở, thoải mái, dân chủ.

2.1.4. Đánh giá sự phát triển của trẻ trong Chương trình giáo dục mầm non hiện hành

Nhìn chung GV đã thực hiện đầy đủ các phương pháp đánh giá và bước đầu đã thể hiện được tính hiệu quả trong phương pháp đánh giá trẻ, làm căn cứ để điều chỉnh kế hoạch giáo dục. Tuy nhiên quá trình này còn bộc lộ một số điểm hạn chế: Chưa đánh giá đủ nội dung giáo dục LNA trong đó chưa đánh giá về việc trẻ phải quan tâm, chú trọng bản thân và tha thứ cho bản thân; Chưa có tiêu chí đánh giá từng mặt nhận thức, thái độ, hành vi; Chưa có hệ thống câu hỏi và bài tập đánh giá cụ thể, rõ ràng; Chưa có hướng dẫn cách thức đánh giá giúp GV để triển khai việc đánh giá (thời gian, thời điểm đánh giá, cách tổ chức đánh giá, cách thu thập thông tin...).

Có thể thấy nhiều mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục LNA còn chưa được thể hiện trong chương trình GDMN. Vì vậy, khi GV tổ chức các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ cần có kế hoạch định hướng và làm rõ những hạn chế này.

2.2. Thực trạng giáo dục lòng nhân ái qua trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non.

2.2.1. Quá trình khảo sát

2.2.1.1. Mục tiêu khảo sát

Tìm hiểu thực trạng giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non từ đó đề xuất các biện pháp giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm.

2.2.1.2. Đối tượng, quy mô và thời gian khảo sát

220 GV ở 7 trường MN Hà Nội, 60 cha mẹ trẻ tại hai trường MN Long Biên và MN Công ty may X20.

Thời gian khảo sát: Từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2014.

2.2.1.3. Nội dung khảo sát

Nhận thức của GV về khái niệm, mức độ cần thiết, bản chất, cấu trúc của giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi; Nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức giáo

dục LNA qua trải nghiệm ở trường MN; Những khó khăn, thuận lợi và ý kiến đề xuất của GV về việc GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi; Thực trạng phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc giáo dục LNA cho trẻ qua trải nghiệm; Những thuận lợi và khó khăn của cha mẹ trẻ trong việc giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi.

2.2.1.4. Phương pháp khảo sát

Sử dụng phương pháp điều tra bằng phiếu trưng cầu ý kiến (Anket) cho GV ở trường mầm non và cha mẹ trẻ có con học ở trường mầm non; Khảo sát trực tiếp tại trường mầm non; Sử dụng phương pháp phỏng vấn, tọa đàm với GV và BGH nhà trường về việc giáo dục LNA cho trẻ 5- 6 tuổi tại trường mầm non; Sử dụng phương pháp quan sát, dự giờ, xem xét bài soạn và kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục LNA cho trẻ 5- 6 tuổi tại trường mầm non.

2.2.2. Kết quả khảo sát

2.2.2.1. Nhận thức của giáo viên về lòng nhân ái

Qua khảo sát bằng phiếu cho thấy, GV có nhiều cách hiểu khác nhau LNA. Chỉ có 31.81% GV hiểu đúng khái niệm này, LNA được hiểu là một giá trị nhân văn, thể hiện sự thương yêu con người với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh qua nhận thức, thái độ, tình cảm và các hành vi phù hợp.

2.2.2.2. Nhận thức của giáo viên về sự cần thiết giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

100% GV nhận thức được mức độ cần thiết phải giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi. GV cho rằng, nhờ có LNA thì mới là người tốt, người có ích cho xã hội, trẻ biết đồng cảm và chia sẻ với mọi người, quan tâm đến mọi người, giúp trẻ hình thành nhân cách, phẩm chất đạo đức sau này.

2.2.2.3. Nhận thức của giáo viên về trải nghiệm

GV có nhiều cách hiểu khác nhau về trải nghiệm. Một số GV hiểu đúng về trải nghiệm, trải nghiệm có thể theo các cách hoạt động trẻ trực tiếp tham gia, cho trẻ tham gia vào các tình huống, là quá trình trẻ thử nghiệm. Bên cạnh đó một số GV còn nhầm lẫn và hiểu chưa đầy đủ về trải nghiệm, coi trải nghiệm là trẻ có thể nhớ lại, tưởng tượng trong một tình huống nhất định.

2.2.2.4. Quan niệm của giáo viên về giáo dục lòng nhân ái qua trải nghiệm

Nhiều GV còn chưa hiểu đúng về khái niệm giáo dục LNA qua trải nghiệm, chỉ dừng lại ở mặt nhận thức hoặc mặt tình cảm. Có 27.27% GV hiểu GD LNA qua trải nghiệm là chỉ cần tác động vào nhận thức của trẻ, 36.82% GV hiểu GD LNA chỉ hình thành ở trẻ tình cảm. Nhiều GV hiểu sai về trải nghiệm là có thể được xem tranh, được nghe kể truyện, xem phim và sau đó giáo dục trẻ đó là việc làm tốt cần phải được thực hiện trong cuộc sống.

2.2.2.5. Nhận thức của giáo viên về vai trò của trải nghiệm trong giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

Đa số GV đều nhận thấy việc giáo dục LNA qua trải nghiệm là rất cần thiết và cần thiết chiếm 98.18%. GV cho rằng giáo dục LNA qua trải nghiệm sẽ giúp trẻ bộc lộ cảm xúc, thể hiện thái độ tình cảm, trẻ sẽ ghi nhớ rất rõ và sâu những cảm xúc, tình cảm mà trẻ đã trải qua để từ đó điều chỉnh hành vi phù hợp. Mặt khác, qua trải nghiệm trẻ được trực tiếp tham gia vào hoạt động, dần dần sẽ tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, hình thành và điều chỉnh thái độ, hành vi và cách cư xử cho phù hợp.

2.2.2.6. Về nội dung giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non hiện nay

GV quan tâm nhiều hơn đến giáo dục nhận thức và hành vi nhân ái. GV ít quan tâm đến giáo dục tình cảm cho trẻ (chỉ chiếm từ 35% đến 65%). Các nội dung giáo dục LNA cho trẻ còn chưa được giáo viên thực hiện đầy đủ và thường xuyên.

2.2.2.7. Thực trạng sử dụng phương pháp giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

Giáo viên đã sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để giáo dục LNA cho trẻ. Qua trao đổi và quan sát hoạt động của GV trên lớp, cho thấy những phương pháp sử dụng là những phương pháp mang tính truyền thống được nhiều GV sử dụng như phương pháp đàm thoại, trò chơi, thực hành, luyện tập. Những phương pháp GV ít sử dụng hơn là những phương pháp đòi hỏi sự sáng tạo và mất nhiều thời gian, khó khăn khi tổ chức và đánh giá như phương pháp động não, thảo luận nhóm, dự án.

2.2.2.8. Các hình thức giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non

Hình thức được GV sử dụng nhiều nhất để giáo dục LNA cho trẻ là thông qua hoạt động chơi chiếm 71.36%, tổ chức sinh nhật chiếm 76.82%. Hình thức ít được giáo viên sử dụng là các hình thức hoạt động từ thiện, hoạt động giao lưu, hoạt động thăm quan, dã ngoại. Như vậy có thể thấy, GV tập trung vào các hoạt động mang tính truyền thống, dễ tổ chức như trò chơi, tổ chức sinh nhật, trực nhật lớp và trường trong việc giáo dục LNA cho trẻ mẫu giáo.

2.2.2.9. Thực trạng về cách tiến hành việc giáo dục lòng nhân ái cho trẻ qua trải nghiệm.

GV có nhiều cách làm khác nhau về việc GD LNA qua trải nghiệm. Không có giáo viên nào thực hiện theo quy trình 4 bước, việc tổ chức các hoạt động còn đơn giản. Bước 2,3,4 hầu hết GV không sử dụng. Có thể thấy có rất ít GV hiểu bản chất của trải nghiệm và hiểu được phương pháp trải nghiệm trong quá trình tổ chức các hoạt động.

2.2.2.10. Những khó khăn trong việc giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm

Chủ quan: GV chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc tích hợp nội dung giáo dục LNA vào các hoạt động, trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động trải

nghiệm để giáo dục LNA cho trẻ, chưa có kinh nghiệm trong việc phối hợp với cha mẹ trẻ để khai thác tiềm năng của gia đình trong việc giáo dục LNA cho trẻ.

Khách quan: Nhiều GV cho rằng số trẻ trong lớp quá đông nên khó tổ chức hoạt động trải nghiệm, việc phân chia trẻ vào các nhóm để trải nghiệm khiến GV bị động về thời gian và ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả của trải nghiệm. Mặt khác chương trình GD còn cứng nhắc, chưa linh hoạt về qui định thời gian cho các HĐ trong CĐSH hàng ngày cho nên việc tổ chức cho trẻ trải nghiệm trong nhiều trường hợp bị ảnh hưởng đến các hoạt động khác, gây tâm lý "ngại" tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Ngoài ra còn có một số khó khăn khác như chưa có tài liệu về GDLNA qua trải nghiệm, thiếu một số hoạt động trải nghiệm mẫu để giáo viên học tập.

2.2.2.11. Thực trạng phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

Hình thức phối hợp chủ yếu của giáo viên với cha mẹ trẻ là qua trò chuyện lúc đón, trả trẻ và qua các cuộc họp phụ huynh, hình thức ít được giáo viên lựa chọn là hình thức gửi phiếu đánh giá, hướng dẫn cha mẹ trẻ cách giáo dục LNA cho trẻ ở gia đình. Nguyên nhân là do GV chưa có tài liệu hướng dẫn cha mẹ về cách giáo dục LNA ở gia đình, một số cha mẹ do bận rộn với công việc nên việc sử dụng phiếu đánh giá gặp khó khăn vì GV vừa phải hướng dẫn trực tiếp, cha mẹ phải tự đánh giá ở nhà...

2.3. Thực trạng về mức độ hình thành lòng nhân ái của trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

2.3.1. Quá trình khảo sát

2.3.1.1. Mục tiêu khảo sát

Tìm hiểu thực trạng mức độ hình thành LNA cho trẻ 5-6 tuổi, từ đó đề xuất các biện pháp giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm.

2.3.1.2. Đối tượng, quy mô và thời gian khảo sát

60 trẻ 5-6 tuổi (30 trẻ trường MN Long Biên và 30 trẻ trường MN CT may X20).

Thời gian khảo sát: Từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2014

2.3.1.3. Nội dung khảo sát

Đánh giá nhận thức, thái độ và hành vi nhân ái của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non với các biểu hiện đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, bảo vệ, khoan dung.

2.3.1.4. Phương pháp khảo sát

Sử dụng tiêu chí đánh giá và thang đánh giá để xác định mức độ hình thành LNA của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua một số câu hỏi, và bài tập.

2.3.2. Kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2.1. Mức độ thể hiện LNA của trẻ 5-6 tuổi

Trường	Số trẻ	Mức độ					
		Cao		Trung bình		Thấp	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
MN Long Biên	30	0	0.00	9	30.00	21	70

MN X20	30	1	1.33	10	33.33	19	63.33
TB	60	1	1.67	19	31.67	40	66.67

Nhìn vào bảng trên cho thấy mức độ biểu hiện LNA ở trẻ 5-6 tuổi chưa cao, số trẻ đạt loại cao chiếm tỉ lệ thấp (chiếm 1.67%) chủ yếu tập trung ở mức độ trung bình (chiếm 31.67%) và thấp (chiếm 66.67%).

Về nhận thức, hầu hết trẻ nhận thức được các biểu hiện cơ bản về LNA và biết phân biệt hành động nhân ái và chưa nhân ái. Tuy nhiên nhiều trẻ chưa biết giải thích nguyên nhân dẫn đến các hành động nhân ái và chưa nhân ái, nhiều trẻ chưa hiểu được ý nghĩa của những biểu hiện này trong cuộc sống.

Về tình cảm, thái độ của trẻ, hầu hết trẻ đều mong muốn hiểu được cảm xúc của bản thân và của người khác. Tuy nhiên, việc thể hiện cảm xúc và thái độ nhân ái của trẻ đối với mọi người xung quanh còn nhiều hạn chế. Có rất ít trẻ thể hiện được cảm xúc tích cực sau khi thực hiện hành vi nhân ái, thường trẻ không thể hiện cảm xúc trong các tình huống này, trẻ làm xong một việc chuyển sang việc khác ngay.

Về hành vi của trẻ: đa số trẻ tham gia cùng chơi với các bạn nhưng các biểu hiện về LNA vẫn chưa thể hiện rõ nét. Chỉ khi có tình huống đặc biệt như bạn bị ngã, bạn bị đau thì một số trẻ mới có biểu hiện rõ. Kết quả quan sát các nhóm chơi và cuộc sống hàng ngày cho thấy đa số trẻ chưa biết cách chia sẻ, quan tâm, giúp đỡ với nhau và thường bị cuốn theo nội dung của trò chơi và các hoạt động khác.

Như vậy có thể thấy, biểu hiện nhân ái của trẻ 5-6 tuổi không đồng đều ở mỗi trẻ. Bên cạnh một số ít trẻ thường xuyên có biểu hiện nhân ái trong quan hệ với cô giáo, bạn bè ở lớp và hiểu được ý nghĩa xã hội của hành vi thì đa số trẻ ít thể hiện hoặc không biết cách thể hiện LNA với mọi người.

Nguyên nhân

**** Đối với trẻ***

Trẻ còn hạn chế bởi nhận thức và hành vi cho nên ảnh hưởng nhiều đến việc giáo dục LNA. Trẻ thường coi mình là trung tâm, đôi khi hành động theo suy nghĩ của bản thân và chưa có ý thức về những việc mình làm. Do vậy hành vi của trẻ còn chưa bền vững, chưa có tính chủ động. Trẻ hay bắt chước vô thức: Trẻ thường thích bắt chước những người trẻ yêu mến (cô giáo, bạn, bố, mẹ).

**** Giáo dục ở nhà trường***

GV chưa nắm vững nội dung và phương pháp GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi. Việc GD của GV còn mang nặng tính hình thức, tính lý thuyết giảng giải, trẻ chưa có nhiều cơ hội để trải nghiệm và thể hiện LNA. GV thiếu những biện pháp cụ thể, thiết thực, phù hợp đi sâu vào việc GD LNA cho trẻ. Nội dung của các hoạt động GD LNA cho trẻ còn chưa thực sự phong phú, nhiều hoạt động mang tính

dập khuôn, không hứng thú với trẻ. Hoạt động trải nghiệm là một hoạt động không mới, tuy nhiên trên thực tế GV tổ chức các hoạt động này còn đơn điệu, đóng kín không có sự mở rộng, tiếp nối ở những hoạt động tiếp theo.

** Giáo dục gia đình*

Đa số cha mẹ trẻ chưa hiểu đầy đủ những nội dung giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi. Đồng thời cha mẹ trẻ chưa nắm rõ các biện pháp phù hợp để giáo dục LNA cho trẻ mà chỉ GD theo kinh nghiệm cá nhân. Một số gia đình cha mẹ còn thiếu ý thức và chưa chú trọng GD LNA cho trẻ. Sự phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường chưa chặt chẽ, cha mẹ trẻ chưa chủ động tìm hiểu nội dung cũng như các phương pháp GD trẻ, trong khi đó GV cũng chưa quan tâm hướng dẫn và phối hợp với cha mẹ trẻ trong hoạt động giáo dục LNA. Như vậy có thể thấy việc giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi chưa đạt những hiệu quả như mong muốn, do đó cần thiết phải xây dựng các hoạt động GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi.

Kết luận chương 2

1. CTGDMN đã cho thấy tầm quan trọng của việc giáo dục LNA cho trẻ MN. Trong CT đã đưa ra mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, cách đánh giá sự phát triển của trẻ phù hợp với các lứa tuổi, trong đó bao gồm cả việc GD LNA cho trẻ. Tuy nhiên, việc GD LNA cho trẻ MN đòi hỏi phải làm rõ và bổ sung thêm một số nội dung, tăng cường phối hợp các phương pháp giáo dục tích cực, đa dạng các hình thức hoạt động của trẻ ở trường MN nhằm tạo ra hiệu quả GD.

2. GVMN đã quan tâm và chú trọng đến việc giáo dục LNA cho trẻ MN. Tuy nhiên, nhận thức của GVMN chưa đầy đủ và thiếu chính xác về các nội dung cụ thể, về yếu tố cấu thành LNA, về đối tượng mà trẻ phải thể hiện LNA. Việc giáo dục LNA qua trải nghiệm chưa được quan tâm đúng mức và chưa thực hiện đúng qui trình trải nghiệm. GVMN cũng chưa khai thác ưu thế các hoạt động của trẻ ở trường MN làm phương tiện cho trẻ thực hành trải nghiệm hành vi nhân ái với mọi người và sự vật xung quanh.

3. Công tác GD LNA cho trẻ ở gia đình còn nhiều hạn chế do phụ huynh còn chưa nắm rõ những nội dung, yêu cầu và phương pháp GD LNA cho trẻ. Trên thực tế, gia đình cũng chưa thường xuyên quan tâm đến các nội dung GD LNA, chưa sử dụng các phương pháp tích cực cho trẻ thực hành trải nghiệm hành vi nhân ái với mọi người xung quanh.

4. Kết quả khảo sát trẻ ở một số trường MN TP Hà Nội cho thấy, mức độ hình thành LNA ở trẻ còn chưa cao, chưa đồng đều giữa các mặt, chưa đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện nay.

Kết quả khảo sát thực tiễn đã cho thấy giáo dục LNA cho trẻ MN nói chung, trẻ 5-6 tuổi nói riêng là vấn đề quan trọng và cấp thiết của thực tiễn GDMN hiện

nay, vì vậy cần thiết phải đề xuất các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi.

CHƯƠNG 3. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LÒNG NHÂN ÁI CHO TRẺ 5-6 TUỔI QUẢ TRẢI NGHIỆM Ở TRƯỜNG MẦM NON

3.1. Nguyên tắc xây dựng hoạt động giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non

- Tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm trong các tình huống đa dạng của cuộc sống;
- Tạo ra các quan hệ hợp tác của trẻ với bạn và mọi người xung quanh;
- Hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và tận dụng tối đa sự khác biệt của mỗi trẻ để tạo ra hiệu quả giáo dục.

biệt của mỗi trẻ để tạo ra hiệu quả giáo dục.

3.2. Xây dựng các hoạt động giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

3.2.1. Xác định mục tiêu, nội dung, các dạng hoạt động giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi

3.2.1.1. Xác định mục tiêu

Cung cấp kiến thức về LNA như biết đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, khoan dung, bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh; hình thành thái độ tích cực của trẻ đối với bản thân và mọi người xung quanh; rèn luyện hành vi nhân ái với mọi người.

3.2.1.2. Lựa chọn nội dung giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

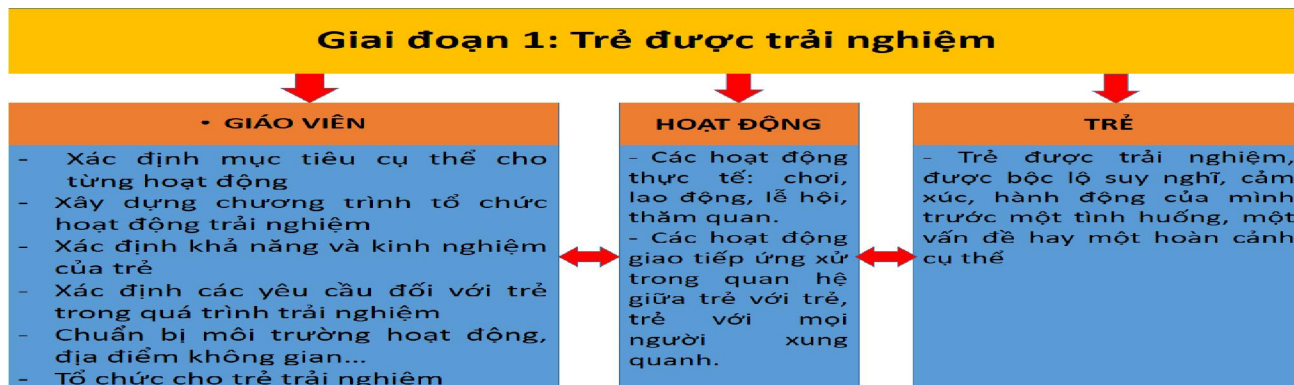
Nội dung giáo dục LNA được xây dựng căn cứ vào mục tiêu LNA và đặc điểm của trẻ 5-6 tuổi; GV có thể lựa chọn một số nội dung giáo dục LNA như đồng cảm, chia sẻ, giúp đỡ, bảo vệ, khoan dung, trong đó cần tính đến các yếu tố nhận thức, tình cảm, hành vi.

3.2.1.3. Xác định các dạng hoạt động giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

Trong thực tiễn giáo dục trẻ MN, trẻ được tham gia nhiều hoạt động khác nhau và mỗi hoạt động có ưu thế riêng đối với việc giáo dục LNA cho trẻ. Do vậy, để giáo dục LNA cho trẻ cần khai thác ưu thế của các hoạt động giúp trẻ có nhiều cơ hội được trải nghiệm, rèn luyện hành vi.

3.2.2. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non.

3.2.2.1. Giai đoạn 1: Trẻ được trải nghiệm (GV tổ chức hoạt động giúp trẻ tích lũy kinh nghiệm về LNA)



3.2.2.2. Giai đoạn 2: Tạo cơ hội cho trẻ chia sẻ, phản hồi kinh nghiệm về LNA



3.2.2.3. Giai đoạn 3: Hướng dẫn trẻ đúc kết kinh nghiệm để hình thành khái niệm/rút ra bài học về lòng nhân ái



3.2.2.4. Giai đoạn 4: Khuyến khích trẻ tích cực thể hiện hành vi nhân ái trong hoạt động và sinh hoạt hàng ngày



Ở trường MN có nhiều dạng hoạt động, mỗi một hoạt động có đặc trưng và yêu cầu khác nhau trong quá trình tổ chức hướng dẫn của cô.

- Tổ chức hướng dẫn hoạt động chơi: Tổ chức trải nghiệm cho trẻ trong hoạt động chơi có thể theo từng nhóm chơi, góc chơi. Mỗi nhóm, GV có thể giao một nhiệm vụ hướng đến việc thực hiện LNA phù hợp với chủ đề và nội dung chơi của nhóm. Trong quá trình trẻ chơi, GV cần quan sát, tạo ra nhiều tình huống chơi phong phú để lôi cuốn trẻ vào các tình huống đó, các vai chơi đó.

- Tổ chức hướng dẫn ngày hội, ngày lễ: Khuyến khích trẻ tham gia vào các hoạt động. Chú ý động viên tất cả các trẻ tham gia vào các hoạt động, các tiết mục văn nghệ, vui chơi giải trí cho trẻ, đọc thơ, kể chuyện, múa, hát, đóng kịch...Đồng thời GV cần tạo bầu không khí vui tươi để trẻ có cảm giác thoải mái, hứng thú.

- Tổ chức hướng dẫn hoạt động lao động: Giáo viên cần giao nhiệm vụ cho trẻ. Khi giao nhiệm vụ, GV cần giải thích và có chỉ dẫn cụ thể về những việc trẻ sẽ làm, các thao tác trẻ cần tiến hành, trẻ lựa chọn những dụng cụ cần thiết và tự thực hiện quá trình lao động. Trong quá trình đó GV động viên, khích lệ trẻ hoạt động cùng nhau, giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành công việc. GV sẵn sàng hỗ trợ trẻ, động viên, khích lệ trẻ.

- Tổ chức hướng dẫn hoạt động thăm quan, dã ngoại: Quá trình trải nghiệm của trẻ trong hoạt động thăm quan bắt đầu từ việc trẻ chuẩn bị các đồ dùng, dụng cụ trang phục ở nhà, đến trường, xếp hàng lên ô tô, ngồi ô tô đến địa điểm thăm quan, vui chơi, khám phá ở đó, trẻ xếp hàng lên ô tô và đi về. Trong quá trình này, GV cần giám sát chặt chẽ hoạt động của trẻ, sẵn sàng hỗ trợ trẻ khi trẻ cần, khuyến khích trẻ thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, bảo vệ bạn, kiểm tra sĩ số lúc lên xe về.

- Tổ chức hướng dẫn hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày: Thông thường, GV có thể cùng trẻ thảo luận về các vấn đề thường xảy ra trong sinh hoạt hàng ngày. GV cũng có thể tạo ra các tình huống khác nhau trong các thời điểm khác nhau để giáo dục LNA cho trẻ như giúp bạn dọn dẹp lớp học, cùng bạn cất dọn (trong giờ ăn)...

3.2.4. Xây dựng điều kiện đảm bảo hiệu quả hoạt động giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

Hoạt động giáo dục LNA cho trẻ qua trải nghiệm ở trường mầm non chỉ có hiệu quả nếu đảm bảo các điều kiện sau đây:

3.2.4.1. Về xây dựng môi trường vật chất

Môi trường vật chất bao gồm địa điểm, không gian cho trẻ hoạt động, lựa chọn các phương tiện hoạt động như đồ dùng, đồ chơi, các vật liệu phù hợp với nội dung hoạt động cũng như việc bố trí thuận lợi cho trẻ hoạt động, tích cực tương tác với đối tượng hoạt động như bạn và mọi người xung quanh để tạo cơ hội cho trẻ thể hiện LNA với nhau.

3.2.4.2. Xây dựng môi trường tâm lý xã hội

Môi trường tâm lý xã hội (môi trường tinh thần) có liên quan đến việc phát triển nhận thức, tình cảm và hành vi nhân ái của trẻ. Để xây dựng môi trường tâm lý xã hội tốt, GV cần có quan niệm đúng về trẻ và sử dụng phương pháp hợp lý. Cần coi trẻ là chủ thể hoạt động để tạo mọi cơ hội cho trẻ chủ động, độc lập, sáng tạo trong hoạt động đồng thời phải quan tâm, yêu thương, tôn trọng luôn quan sát chia sẻ với trẻ, tìm hiểu thế giới nội tâm của trẻ, hiểu nhu cầu, mong muốn, hứng thú, sự say mê của trẻ.

3.2.4.3. Về phối hợp, thống nhất hoạt động giáo dục LNA với gia đình cho trẻ 5-6 tuổi giữa nhà trường và gia đình

Việc giáo dục LNA cho trẻ ở trường mầm non đòi hỏi phải có sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường thì mới đạt hiệu quả như mong muốn. Trong quá trình đó nhà trường giữ vai trò định hướng giáo dục cho trẻ cung cấp tài liệu về mục đích, nội dung, phương pháp giáo dục LNA. Gia đình hỗ trợ nhà trường tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục trẻ và hỗ trợ về việc chuẩn bị phương tiện giáo dục trẻ.

Kết luận chương 3

3.1. Việc xây dựng các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm cần tuân theo 3 nguyên tắc: Tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm trong các tình huống đa dạng của cuộc sống; Tạo ra các quan hệ hợp tác của trẻ với bạn và mọi người xung quanh; Hoạt động giáo dục LNA phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và tận dụng tối đa sự khác biệt của mỗi trẻ để tạo ra hiệu quả giáo dục với 4 giai đoạn. Trẻ được trải nghiệm; Trẻ được chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ, phản hồi kinh nghiệm; Trẻ đúc kết kinh nghiệm, hình thành khái niệm/rút ra bài học; Trẻ tích cực vận dụng kinh nghiệm vào trong cuộc sống.

3.2. Các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi nếu được tác động sẽ giúp việc giáo dục LNA đạt hiệu quả cao hơn, trẻ có nhiều cơ hội để thực hành, trải nghiệm, được chia sẻ, phản hồi kinh nghiệm và cùng giáo viên rút ra những bài học về những việc nên làm và những việc không nên làm. Để giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm có hiệu quả cần có thêm các điều kiện về phía GV, trẻ, điều kiện cơ sở vật chất và sự phối kết hợp với phụ huynh.

CHƯƠNG 4. THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM

4.1. Khái quát về quá trình thực nghiệm

4.1.1. Mục đích thực nghiệm

- Thực nghiệm nhằm kiểm tra tính hiệu quả và tính khả thi của các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi.

4.1.2. Yêu cầu thực nghiệm

- Chọn mẫu TN và ĐC tương đương nhau về số lượng, mức độ hình thành LNA của trẻ, ở hai trường: Trường mầm non Cổ Bi và Trường MN Long Biên; Tập huấn cho GV về mục đích, nội dung, cách tiến hành tổ chức theo các hoạt động đã đề ra; Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về các nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi.

4.1.3. Nội dung thực nghiệm

Thực nghiệm các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm theo tiến trình đã đề xuất trong luận án

4.1.4. Đối tượng, thời gian và địa điểm thực nghiệm

Thực nghiệm vòng 1, gồm 30 trẻ nhóm thực nghiệm tại lớp mẫu giáo lớn A1 trường MN công ty may X20. Thực nghiệm ở diện hẹp nhằm thăm dò tính phù hợp của các biện pháp vào tháng 10 năm 2014.

Thực nghiệm vòng 2 gồm: 120 trẻ đang học tại hai trường mầm non thực hành Hoa Hồng (nội thành) và mầm non Cổ Bi (ngoại thành) trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Thời gian TN: Được tiến hành từ tháng 10 năm 2014 đến tháng 6 năm 2015.

4.2. Phân tích kết quả thực nghiệm

4.2.1. Phân tích kết quả thực nghiệm thăm dò

Tổ chức thực nghiệm thăm dò nhằm xác định chương trình thực nghiệm chính thức và cách thức tổ chức thực nghiệm trên cơ sở thăm dò.

- Trong suốt quá trình thực nghiệm thăm dò chúng tôi nhận thấy mức độ hình thành LNA của trẻ 5-6 tuổi đã được phát triển cao hơn trước TN, cụ thể:

a. Mức độ hình thành LNA của trẻ 5-6 tuổi sau thực nghiệm đã phát triển cao hơn so với trước TN cả về nhận thức, tình cảm và hành vi

b. Kết quả GD LNA của trẻ 5-6 tuổi diễn ra không đồng đều ở các mặt nhận thức, tình cảm, hành vi.

c. Quan sát trẻ qua 4 giai đoạn tham gia vào hoạt động trải nghiệm cho thấy trẻ hào hứng tham gia các hoạt động đã đề xuất ở chương 3, biểu hiện hành vi nhân ái của trẻ được thể hiện rõ nét hơn.

d. Biểu hiện LNA của trẻ trai và trẻ gái có sự khác biệt. Trẻ gái có biểu hiện về xúc cảm, tình cảm và hành vi nhân ái rõ hơn và phong phú hơn trẻ trai và có sự chuyển biến nhanh hơn trẻ trai.

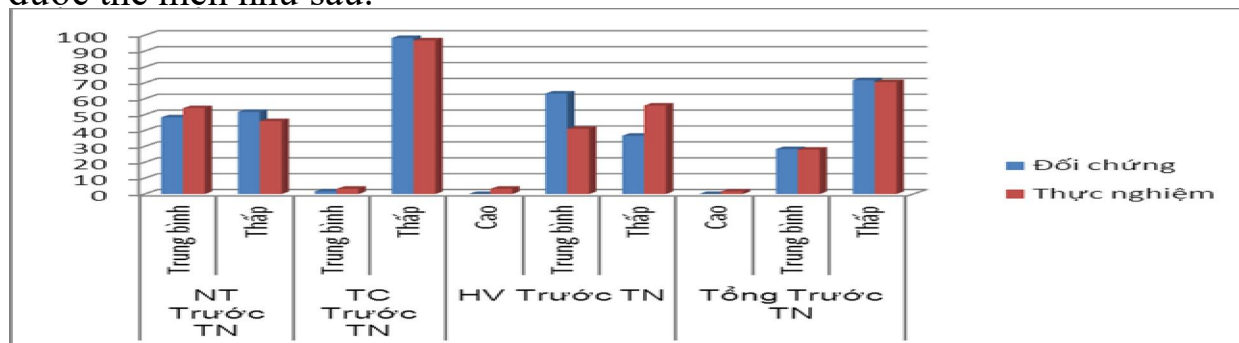
Điều này khẳng định các hoạt động tác động trên trẻ có tính khả thi và có thể đưa vào thực nghiệm chính thức.

Để đảm bảo hiệu quả của TN, cần lưu ý đến các vấn đề sau đây khi triển khai TN chính thức: Cần chú ý hơn đến việc GD tình cảm, thái độ phù hợp với tình huống và hoàn cảnh; Tăng cường trải nghiệm cho trẻ về LNA trong các hoạt động và có thể thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi và cần chú ý đến sự khác biệt về giới tính trong việc tiếp nhận các tác động GD LNA qua trải nghiệm; Định hướng rõ việc GD cá biệt trên cơ sở phân loại mức độ nhận thức, tình cảm, hành vi của trẻ, chú ý đến đặc điểm cá nhân và hoàn cảnh gia đình để đảm bảo việc giáo dục LNA được tiến hành trên khả năng của trẻ.

Trên đây là căn cứ quan trọng để chúng tôi điều chỉnh chương trình thực nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi.

4.2.2. Phân tích kết quả thực nghiệm chính thức

Sau quá trình triển khai chương trình TN các hoạt động giáo dục lòng nhân ái qua trải nghiệm cho trẻ 5-6 tuổi, chúng tôi khảo sát mức độ hình thành LNA qua nhận thức, thái độ, hành vi của trẻ ở cả hai nhóm ĐC và TN. Kết quả thu được thể hiện như sau:



Biểu đồ 4.1. Mức độ hình thành LNA của trẻ lớp ĐC và TN trước TN

Kết quả khảo sát trước TN ở cả hai nhóm TN và ĐC cho thấy: trẻ 5-6 tuổi ở một số trường MN thành phố Hà Nội bước đầu đã có hiểu biết, thái độ và hành vi nhân ái với bạn và mọi người xung quanh. Tuy nhiên, mức độ hình thành LNA của trẻ ở các hai nhóm TN và ĐC đều chưa cao, chưa đạt mức độ yêu cầu giáo dục ở lứa tuổi này; Có sự chênh lệch về mức độ hình thành LNA của trẻ về các mặt nhận thức, thái độ và hành vi;

Dựa trên kết quả khảo sát trước TN, chúng tôi tiến hành thực nghiệm các hoạt động giáo dục LNA đã đề xuất ở chương 3 và có điều chỉnh chương trình TN cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Kết quả sau TN được thể hiện như sau:

Bảng 4.2. Mức độ hình thành LNA của trẻ lớp ĐC và TN sau TN

Lĩnh vực	Mức độ	Lớp ĐC						Lớp TN					
		Trai		Gái		Tổng		Trai		Gái		Tổng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Nhận thức	Cao	0	0.0	0	0.0	0	0.0	7	25.0	8	24.2	15	24.6
	Trung bình	15	46.9	20	71.4	35	58.3	21	75.0	25	75.8	46	75.4
	Thấp	17	53.1	8	29.6	25	41.7	0	0.0	0	0.0	0	0.0
Tình cảm	Cao	0	0.0	0	0.0	0	0.0	3	10.7	4	12.1	7	11.5
	Trung bình	9	30.0	12	40.0	21	35.0	24	85.7	27	81.8	51	83.6
	Thấp	23	70.0	16	60.0	39	65.0	1	3.6	2	6.1	3	4.9
Hành vi	Cao	0	0.0	2	7.1	2	3.3	15	53.5	16	48.5	31	50.8
	Trung bình	29	90.6	23	82.1	52	86.7	12	42.9	17	51.5	29	47.5
	Thấp	3	9.4	3	10.7	6	10.0	1	3.6	0	0.0	1	1.7
Tổng	Cao	0	0.0	0	0.0	0	0.0	16	57.1	17	51.5	33	54.1
	Trung bình	19	59.4	22	78.6	41	68.3	12	42.9	16	48.5	28	45.9

	Thấp	13	41.6	6	21.4	19	31.7	0	0.0	0	0.0	0	0.0
--	------	----	------	---	------	-----------	-------------	---	-----	---	-----	----------	------------

Nhìn vào bảng 4.1 cho thấy: Nhìn tổng thể mức độ hình thành LNA sau TN đã có sự thay đổi khác nhau rõ rệt giữa nhóm ĐC và nhóm TN; Xét từng mặt, mức độ hình thành LNA của trẻ ở hai lớp TN và ĐC có sự khác nhau rõ nét. Ở nhóm ĐC nhận thức và tình cảm đều không có trẻ nào đạt mức độ cao, hành vi có 3.3%. Ở nhóm TN cả nhận thức, tình cảm và hành vi đều có trẻ đạt ở mức độ cao tuy nhiên không đồng đều ở các lĩnh vực, về nhận thức đạt 24.6%, tình cảm đạt 11.5%, hành vi đạt 50.8%; Qua quan sát trẻ, chúng tôi thấy các biểu hiện nổi trội của trẻ ở nhóm TN hơn hẳn so với trẻ ở nhóm ĐC được thể hiện như sau:

+ Về nhận thức: Nếu trước TN, trẻ chỉ nhận biết được các biểu hiện của LNA, chưa giải thích được nguyên nhân dẫn đến các biểu hiện đó, chưa nêu được ý nghĩa. Thì sau TN trẻ đã hiểu được nguyên nhân, ý nghĩa của những hành động nhân ái như thấy bạn ốm hỏi thăm bạn vì thương bạn, lo lắng cho bạn, khi bạn gặp khó khăn như làm đổ rổ đồ chơi thì cần phải giúp đỡ bạn. Trẻ hiểu được đó là những việc làm tốt, có ý nghĩa trong cuộc sống sẽ khiến bạn vui và hạnh phúc.

+ Về tình cảm: Nếu như trước TN, trẻ không biết thể hiện thái độ hoặc nếu có thì những biểu hiện cảm xúc của trẻ còn rất mờ nhạt và không rõ, thì sau TN, trẻ ở nhóm TN đã có sự chuyển biến rõ nét: Trẻ thể hiện thái độ rõ ràng trong các tình huống, thể hiện sự vui thích, khuôn mặt tươi vui, rạng rỡ. Khi nhận được sự giúp đỡ từ các bạn khác trẻ thể hiện thái độ trân trọng như nhìn bạn, ánh mắt ánh lên niềm vui, khi dọn dẹp lớp học cùng các bạn thì trẻ hào hứng tham gia.

+ Về hành vi: Trước TN, hành vi của trẻ mang tính bột phát thì sau TN trẻ thường xuyên và chủ động thể hiện LNA với các bạn và mọi người xung quanh, thấy cô cần sự giúp đỡ, trẻ chạy ra ngay giúp cô, thấy các bạn loay hoay mãi chưa xong ngôi nhà thì chạy đến cùng xây với bạn (Nam, Khánh, Sơn) trong cuộc sống trẻ quan tâm nhiều đến các bạn hơn. Khi cùng dọn dẹp lớp học, trẻ làm xong việc của mình đã chủ động chạy sang bạn để cùng hỗ trợ bạn và giúp đỡ bạn để cùng hoàn thành công việc.

+ Về sự khác biệt giới: Ở nhóm TN do trong quá trình tác động chúng tôi đã chú ý đến trẻ trai nhiều hơn, tạo nhiều cơ hội cho trẻ trai có điều kiện thể hiện LNA với mọi người xung quanh, cách thể hiện LNA của trẻ trai đã phong phú và biết quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ với mọi người xung quanh nhiều hơn, cách thể hiện tình cảm và hành vi phong phú hơn, đa dạng hơn. Chính vì vậy mà tỉ lệ chênh lệch giữa trẻ trai và trẻ gái ít có sự khác biệt về cả nhận thức, tình cảm và hành vi, tuy nhiên trẻ nữ vẫn thể hiện hành vi nhân ái phong phú hơn trẻ trai ở một số tình huống. Còn ở nhóm ĐC vẫn có sự khác biệt rõ rệt giữa trẻ trai và trẻ gái.

Tóm lại sau TN, mức độ hình thành thái độ của trẻ nhóm TN được nâng lên rõ rệt, còn nhóm ĐC đã cao hơn trước TN nhưng không đáng kể, sự phát triển ở các mặt chưa rõ nét, chưa có sự chuyển biến nhiều.

Để kiểm định thực sự có sự khác nhau giữa nhóm TN và nhóm ĐC, chúng tôi đã tiến hành kiểm định sự bằng nhau của hai phương sai và xem xét kết quả kiểm định t. Giá trị kiểm định Sig trong kiểm định Levene = 0.159 (>0.05) thì phương sai giữa 2 lớp thực nghiệm và đối chứng không khác nhau, ta sẽ sử dụng kết quả kiểm định ở phần bình quân phương sai bằng nhau. Giá trị Sig phần bình quân phương sai bằng nhau trong kiểm định $t < 0.05$ nên ta có thể kết luận có sự khác biệt có ý nghĩa về trung bình giữa 2 lớp thực nghiệm và đối chứng (số điểm trung bình tổng các lĩnh vực của trẻ ở lớp thực nghiệm lớn hơn một cách có ý nghĩa thống kê so với lớp đối chứng).

Để kiểm định thực sự có sự khác nhau giữa nhóm TN trước và sau TN, chúng tôi đã tiến hành kiểm định sự bằng nhau của hai phương sai và xem xét kết quả kiểm định t. Với mức ý nghĩa quan sát 2 phía Sig. (2tailed)=0.000 < 0.05 có thể kết luận rằng có sự chênh lệch có ý nghĩa thống kê về sự đánh giá của trẻ trong 3 lĩnh vực nhận thức, tình cảm, hành vi của lớp thực nghiệm trước và sau TN. Cụ thể, tổng 3 lĩnh vực của trẻ sau TN được đánh giá cao hơn trước TN, trung bình khoảng 6.3. Điều này cho thấy sự phát triển của nhóm TN sau TN cao hơn trước TN, đã khẳng định tính phù hợp và hiệu quả của các hoạt động đề xuất.

Kết luận chương 4

1. Chương trình thực nghiệm được thực hiện nhằm đánh giá hiệu quả các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi, qua đó chứng minh cho giả thuyết khoa học của đề tài. Chương trình TN được điều chỉnh và hoàn thiện dần qua 2 vòng TN thăm dò và TN chính thức.

2. Các kết quả thực nghiệm cho thấy: các hoạt động GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường MN đã có tác động tích cực đến mức độ hình thành LNA của trẻ 5-6 tuổi. Quá trình thực nghiệm đã chứng tỏ mức độ hình thành và phát triển LNA của trẻ được thể hiện tốt hơn, ổn định hơn, thường xuyên hơn khi trẻ đã được trải nghiệm trong những hoàn cảnh, tình huống thực, được chia sẻ cảm xúc suy nghĩ, rồi tự đúc kết kinh nghiệm cho bản thân và tích cực, sáng tạo thể nghiệm trong cuộc sống.

3. GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm là một quá trình lâu dài đòi hỏi phải có sự phối kết hợp chặt chẽ với gia đình. Giáo dục trải nghiệm cho trẻ là một lĩnh vực mới mẻ trong GDMN. Do đó cần phải tiếp tục nghiên cứu trong phạm vi rộng hơn với thời gian dài hơn để khẳng định hiệu quả của nó trên thực tiễn.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. LNA là giá trị nhân văn, là tình thương yêu của con người, thể hiện sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, bảo vệ và khoan dung đối với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh không chỉ bằng nhận thức mà còn bằng thái độ, hành vi tích cực của họ.

Giáo dục LNA qua trải nghiệm là quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ tiếp xúc trực tiếp với sự vật, hiện tượng, sự kiện trong thực tế nhằm lĩnh hội kiến thức hình thành thái độ và hành vi tích cực thể hiện tình cảm yêu thương của trẻ đối với bản thân, mọi người và sự vật xung quanh. Giáo dục LNA qua trải nghiệm gồm quy trình qua 4 giai đoạn: trải nghiệm cụ thể, quan sát, chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ, cùng GV đưa ra nguyên tắc ứng xử thể hiện LNA, thử nghiệm tích cực.

1.2. Kết quả khảo sát thực trạng giáo dục LNA cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường MN cho thấy vấn đề giáo dục LNA cho trẻ mẫu giáo qua trải nghiệm còn hạn chế. Giáo viên chưa nhận thức được đầy đủ về bản chất và cấu trúc của LNA, về quá trình tổ chức trải nghiệm cho trẻ, các biện pháp GV sử dụng chưa tạo nhiều cơ hội cho trẻ được thực hành, trải nghiệm. Công tác phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục LNA cho trẻ còn nhiều hạn chế nên hiệu quả giáo dục chưa cao. Mức độ biểu hiện LNA ở trẻ còn thấp và không đồng đều giữa các lĩnh vực và giữa các trẻ.

1.3. Trên cơ sở phân tích lí luận và thực tiễn, các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm đã được xây dựng bao gồm: Xác định các nguyên tắc tổ chức hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm; Xác định mục tiêu, nội dung, các dạng hoạt động giáo dục LNA cho trẻ; Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường MN với 4 giai đoạn; Xây dựng các điều kiện đảm bảo hiệu quả hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm.

1.4. Các hoạt động đã được tổ chức TN sơ phạm trên trẻ 5-6 tuổi trên một số lượng đủ tin cậy. Sau TN, các kết quả trên trẻ đã cho thấy tính khả thi của các hoạt động, đồng thời khẳng định tính đúng đắn của giả thuyết khoa học đã nêu. Các hoạt động đã tác động hiệu quả đến sự phát triển LNA của trẻ 5-6 tuổi ở lớp TN.

2. Kiến nghị

2.1. Với các nhà quản lí giáo dục

Chú trọng hơn đến nhiệm vụ giáo dục giá trị nói chung, giáo dục LNA cho trẻ MN nói riêng và coi đó là nhiệm vụ cốt lõi, tạo nền tảng cho việc hình thành nhân cách con người, được bắt đầu từ tuổi MN; Giáo dục trải nghiệm là phương pháp giáo dục có hiệu quả vì vậy cần tăng cường sử dụng phương pháp này ở trường mầm non; Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn trong trường để GV hiểu và thực hiện tốt yêu cầu giáo dục LNA cho trẻ qua trải nghiệm; Có kế hoạch và tiến hành các biện pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc giáo dục LNA cho trẻ MG qua trải nghiệm. Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

2.2. Với giáo viên mầm non

Thường xuyên trao đổi và rèn luyện để có khả năng thiết kế các hoạt động trải nghiệm nhằm GD LNA cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non; Tích cực áp dụng các hoạt động GD LNA cho trẻ qua trải nghiệm vào giáo dục trẻ hàng ngày; Tăng cường mối liên hệ với cha mẹ trẻ, hỗ trợ cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ nói chung, trong thực hiện các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ qua trải nghiệm, huy động cha mẹ trẻ tham gia vào quá trình trải nghiệm của trẻ ở trường MN.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Một số quan điểm giáo dục lòng nhân ái cho trẻ mẫu giáo, Tạp chí Giáo dục số đặc biệt tháng 7, 2012.
2. Giáo dục lòng nhân ái cho trẻ thông qua chuyện kể ở gia đình, Tạp chí Giáo dục số 337 kì 1 tháng 7, 2014, trang 32-33.
3. Vận dụng mô hình giáo dục trải nghiệm của David A.Kolb vào việc giáo dục lòng nhân ái cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non, Tạp chí Giáo dục số 361 kì 1 tháng 7 năm 2015, trang 19-21.
4. Giáo dục kỹ năng xã hội cần thiết để chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi vào lớp Một, Tạp chí Giáo dục số đặc biệt tháng 7 năm 2016.
5. Thực trạng sử dụng bộ Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, tạp chí giáo dục số 392 kì 2 tháng 10 năm 2016, trang 10-14.
6. Các hoạt động giáo dục LNA cho trẻ 5-6 tuổi qua trải nghiệm ở trường mầm non, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 137 tháng 2 năm 2017, trang 96-101.
7. Kết quả nghiên cứu giáo dục lòng nhân ái cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non, Tạp chí Giáo dục số 407 kì 1 tháng 6 năm 2017.